TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/2024/QĐST- DS	*Chợ Lách, ngày 24 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 173/2024/TLST - DS ngày 28 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1/ Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1963; địa chỉ: 8/26, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

1.2/ Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1975;

- Bà Võ Thị Ngọc C, sinh năm: 1977;

Cùng địa chỉ: 241/30, ấp V, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Ông Nguyễn Văn V và bà Võ Thị Ngọc C tự nguyện đồng ý liên đới hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn T số tiền mua một con bò còn nợ là 36.500.000đồng (ba mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng). Ghi nhận việc ông Nguyễn Văn T không yêu cầu tính lãi.

2.2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Văn T thuộc trường hợp được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

- Ông Nguyễn Văn V và bà Võ Thị Ngọc C tự nguyện đồng ý liên đới nhận chịu 456.000đ (bốn trăm năm mươi sáu ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm

2.3/ Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày ông Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Nguyễn Văn V và bà Võ Thị Ngọc C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Ông Nguyễn Văn T (01 bản);
- Ông Nguyễn Văn V (01 bản);
- Bà Võ Thị Ngọc C(01 bản);
- VKSND huyện Chợ Lách (01 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C (01 bản);
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án(01 bản), Vp(01 bản), Bp(01 bản).

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyền